

Số: 2066 /KI-SYT

Bắc Giang, ngày 14 tháng 12 năm 2017

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Đối với bà Trần Thị Minh- Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng và Ông Vũ Trí Quý- Phó Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng

Ngày 17/11 /2017 Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 1679/QĐ-SYT về việc thành lập Tổ xác minh tố cáo đối với bà Trần Thị Minh-Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng và Ông Vũ Trí Quý- Phó Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng theo nội dung Công văn số 343/CCTN-PI ngày 13/11/2017 của Cục Chống tham nhũng.

Căn cứ nội dung tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, các tài liệu, chứng cứ có liên quan, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Y tế kết luận nội dung tố cáo như sau:

A. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG TỐ CÁO

I. Nội dung tố cáo bà Trần Thị Minh, Giám đốc bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng

1. Nội dung tố cáo Bà Minh làm giả hồ sơ của mình để kéo dài thời gian làm Giám đốc, bà Minh sinh tháng 2 năm 1962 nhưng làm hồ sơ giả thành tháng 12 để kéo dài thời gian làm lãnh đạo.

Xác minh hồ sơ gốc và hồ sơ đảng viên của bà Trần Thị Minh cho thấy: Toàn bộ hồ sơ gốc lưu tại Sở Y tế (trong đó có: giấy chứng nhận tốt nghiệp phổ thông do trường cấp 3 Yên Dũng 1 cấp ngày 18/9/1979, bản sao y Bằng tốt nghiệp phổ thông, bằng tốt nghiệp bác sĩ y khoa do trường Đại học Y Hà Nội cấp ngày 18/7/1988); hồ sơ đảng viên (lý lịch đảng viên khai năm 1994) lưu tại Chi bộ đảng BVĐK huyện Yên Dũng và các giấy tờ có liên quan như chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu...đều ghi ngày tháng năm sinh của bà Trần Thị Minh trùng khớp là ngày 15/12/1962.

Như vậy việc tố cáo bà Minh làm giả hồ sơ để kéo dài thời gian làm Giám đốc là không đúng.

2. Nội dung tố cáo bà Minh lợi dụng chức vụ, bố trí người nhà làm những việc và vị trí quan trọng để tham ô: bà Trần Thị Thu-phụ trách kế toán; bà Nguyễn Thị Yên-Phó phòng TCCB, em ruột chồng sinh con thứ 3 bị kỷ luật nhưng chưa hết thời gian kỷ luật lại được thăng chức làm trưởng khoa Nội, cháu rể ruột Phạm Văn Thành làm quyết toán chứng từ kho vật tư kiêm đi rút tiền kho bạc, con gái ruột bị thiếu năng trí tuệ làm y tá trưởng hết khoa này đến khoa khác...con cháu bà Minh chiếm 1/3 bệnh viện;

Kết quả xác minh:

2.1. Bà Trần Thị Thu, là em ruột chồng bà Minh, được bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng, phụ trách phòng Tài chính kế toán BVĐK huyện Yên Dũng. Bà Trần Thị Thu sinh năm 1968; trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán tốt nghiệp năm 2002.

**Quá trình công tác của bà Trần Thị Thu:*

- Bà Thu có thời gian bắt đầu công tác từ 01/3/1995 tại Ủy ban Dân số-KHHGD huyện Yên Dũng, nay là Trung tâm Dân số-KHHGD huyện Yên Dũng, theo Quyết định số 40/QĐ-DS ngày 01/3/1995 của Ủy ban DS-KHHGD tỉnh Hà Bắc, làm công tác kế toán;

- Ngày 01/4/2011 bà Trần Thị Thu được tiếp nhận và điều động về BVĐK huyện Yên Dũng theo Quyết định số 306/QĐ-SYT ngày 29/3/2011 của Giám đốc Sở Y tế, và được phân công công tác về phòng tài chính Kế toán (*Quyết định số 31/QĐ-BV ngày 31/3/2011 của Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng*);

- Ngày 01/5/2011 bà Trần Thị Thu được quy hoạch chức danh phó trưởng phòng và trưởng phòng Tài chính kế toán (cùng với quy hoạch chung của bệnh viện).

- Ngày 01/7/2011, bà Trần Thị Thu được bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng, phụ trách phòng Tài chính kế toán theo quyết định số 46/QĐ-BV ngày 07/6/2011 của Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng.

Theo báo cáo giải trình của Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng và kết quả làm việc giữa Tổ xác minh và bà Hoàng Thị Hoa, phó trưởng phòng Tài chính kế toán-BVĐK huyện Yên Dũng, việc bổ nhiệm phó trưởng phòng và giao phụ trách phòng Tài chính kế toán (*sau đây viết tắt là TCKT*) đối với bà Trần Thị Thu: Thời điểm bà Thu chuyển công tác về phòng TCKT, phòng đã có 01 Trưởng phòng và 01 phó trưởng phòng (*trưởng phòng là bà Phạm Thị Vui; PTP là bà Hoàng Thị Hoa*); trong đó bà Phạm Thị Vui - Trưởng phòng TCKT đã có thông báo nghỉ hưu hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/7/2011. Lãnh đạo bệnh viện giao phòng Tổ chức hành chính (TCHC) xem xét, lựa chọn viên chức có đủ năng lực, uy tín, trình độ chuyên môn đáp ứng với yêu cầu và vị trí công tác để đưa vào quy hoạch và bổ nhiệm chức danh phó phòng và trưởng phòng TCKT. Phòng TCHC đã báo cáo Ban Giám đốc danh sách nhân sự dự kiến, khi đó phòng TCKT chỉ có 01 phó phòng là bà Hoàng Thị Hoa dự kiến giao phụ trách phòng TCKT khi bà Phạm Thị Vui nghỉ hưu. Tuy nhiên, bà Hoàng Thị Hoa đã từ chối việc đảm nhận vị trí Phụ trách phòng TCKT, lý do: Điều kiện gia đình còn khó khăn, năng lực có hạn và chưa có chứng chỉ kế toán trưởng nên không đảm nhận vị trí này. Khi đó, ngoài bà Phạm Thị Vui - Trưởng phòng có chứng chỉ kế toán trưởng, Phòng TCKT chỉ có bà Trần Thị Thu có chứng chỉ kế toán trưởng và đã làm phụ trách công tác kế toán nhiều năm tại Trung tâm dân số KHHGD huyện Yên Dũng. Do vậy Đảng ủy, Ban Giám đốc bệnh viện giao phòng TCHC tiến

hành hoàn thiện thủ tục, hồ sơ để bổ nhiệm đối với Bà Trần Thị Thu giữ chức vụ Phó phòng, phụ trách phòng TCKT kể từ ngày 01/7/2011

- 01/7/2016, bà Trần Thị Thu được bổ nhiệm lại Phó trưởng phòng, phụ trách phòng Tài chính kế toán theo Quyết định số 221/QĐ-BV ngày 29/6/2016 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng

*Xem xét hồ sơ bổ nhiệm Phó trưởng phòng năm 2011 của bà Trần Thị Thu thấy:

- Điều kiện bổ nhiệm: bà Thu sinh năm 1986; tại thời điểm bổ nhiệm, bà Thu có trình độ chuyên môn đại học chuyên ngành kế toán: chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chính trị đảm bảo theo quy định tiêu chuẩn Phó trưởng khoa, phòng và tương đương của bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-BV ngày 19/5/2009 của giám đốc bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng.

- Thành phần hồ sơ có danh sách quy hoạch (ngày 17/5/2011, cùng với quy hoạch chung của Đơn vị), bà Thu được quy hoạch chức danh phó trưởng phòng và Trưởng khoa phòng;

- Làm quy trình hồ sơ bổ nhiệm phó trưởng phòng tháng 6/2011; thành phần hồ sơ đầy đủ (được tín nhiệm của viên chức phòng kế toán tài chính và lãnh đạo bệnh viện): ở phòng kế toán tài chính là 10/10 phiếu=100%, tập thể lãnh đạo là 5/5 =100%.

Quy trình, hồ sơ bổ nhiệm bà Trần Thị Thu giữ chức vụ Phó trưởng phòng, nhưng trong quyết định số 46/QĐ-BV ngày 07/6/2011 của Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng, bà Thu được bổ nhiệm phó phòng và giao phụ trách phòng tài chính kế toán kể từ ngày 01/7/2011.

*Hồ sơ bổ nhiệm lại: đầy đủ các thành phần quy định; số phiếu tín nhiệm cao (tại phòng Tài chính kế toán: 8/10 =80% phiếu đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 02/10 =20% đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ; 10/10 =100% nhất trí đề nghị bổ nhiệm lại); cấp ủy và lãnh đạo bệnh viện: 3/5 =60% phiếu đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 2/5=40% phiếu đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, 5/5 =100% nhất trí bổ nhiệm lại.

2.2. Ông Trần Đức Hà, là em ruột chồng của bà Trần Thị Minh, được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng khoa Nội Tổng hợp-BVĐK huyện Yên Dũng.

Ông Trần Đức Hà sinh ngày 06/6/1971, trình độ chuyên môn: tốt nghiệp bác sĩ da khoa năm 2002 (*hiện đã học xong chuyên khoa I Nội đang đợi cấp bằng*) được điều động về BVĐK huyện Yên Dũng từ ngày 16/4/2012;

- Rà soát hồ sơ viên chức lưu tại BVĐK huyện Yên Dũng thấy, Ông Trần Đức Hà bị xử lý kỷ luật hình thức “cảnh cáo” do vi phạm chính sách KHHGD sinh con thứ 3, theo Quyết định số 01/QĐ-CB ngày 21/12/2009 của Chi bộ y tế thuộc Đảng bộ thị trấn Neo. Ngoài ra trong các thành phần hồ sơ không ghi nhận hình thức kỷ luật nào khác.

- Tháng 4/2012, ông Hà được điều động đến nhận công tác tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng theo Quyết định số 335/QĐ-SYT ngày 12/4/2012 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang và được điều động về công tác tại khoa Nội Tổng hợp

*Quá trình bổ nhiệm:

- Bổ nhiệm phó trưởng khoa Nội tổng hợp tháng 3/2013,
- Giao phó trưởng khoa phụ trách khoa Nội tổng hợp tháng 6/2013
- Bổ nhiệm trưởng khoa Nội tổng hợp tháng 11/3/2014

*Hồ sơ bổ nhiệm Phó trưởng khoa:

- Tại thời điểm bổ nhiệm: đã hết thời hạn thi hành kỷ luật; ông Hà có đủ tiêu chuẩn theo quy định về trình độ chuyên môn; tuổi bổ nhiệm;

- Hồ sơ: đủ thành phần quy định;

- Quy trình bổ nhiệm đúng theo quy định: phiếu tín nhiệm đề nghị bổ nhiệm ở khoa là 8/11=72%, cấp ủy và tập thể lãnh đạo 5/5 phiếu =100% đề nghị bổ nhiệm

*Hồ sơ bổ nhiệm trưởng khoa

- Tại thời điểm bổ nhiệm: ông Hà có trình độ đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 391/QĐ-SYT ngày 04/5/2009 của Giám đốc Sở Y tế ban hành Quy định tiêu chuẩn Trưởng phòng, phó trưởng phòng, ban Sở Y tế, Giám đốc, Phó giám đốc; Trưởng khoa, phòng và tương đương của đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang

- Hồ sơ bổ nhiệm: đầy đủ thành phần;

- Biên bản kiểm phiếu: phiếu tín nhiệm đề nghị bổ nhiệm ở khoa là 11/13=84,6%, cấp ủy và tập thể lãnh đạo 5/5 phiếu =100% đề nghị bổ nhiệm

Theo báo cáo giải trình của bà Trần Thị Minh và kết quả làm việc giữa Tổ xác minh và ông Phạm Quang Đạt, Phó trưởng khoa Nội tổng hợp: Tháng 6/2013, ông Hoàng Tiến Lực - Trưởng khoa Nội TH nghỉ hưu, thời điểm này Khoa Nội TH có tổng số 03 bác sĩ (gồm 02 phó trưởng khoa là ông Hà, ông Đạt và 01 bác sĩ mới ra trường), nhu cầu của bệnh viện cần bổ nhiệm 01 trưởng khoa. Tháng 3/2014, căn cứ vào nguồn cán bộ theo quy hoạch, Đảng ủy, lãnh đạo bệnh viện giao phòng TCHC hoàn thiện hồ sơ để làm quy trình bổ nhiệm đối với 02 đồng chí Phó trưởng khoa Nội TH và dự kiến đề nghị bổ nhiệm 01 đ/c giữ chức vụ Trưởng khoa Nội TH, phòng TCHC thông báo làm hồ sơ chỉ có ông Trần Đức Hà nộp Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, ông Phạm Quang Đạt không nộp Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm (lý do theo ông Đạt cho biết: ông Đạt sinh năm 1962, tại thời điểm bổ nhiệm ông Đạt đã 52 tuổi, về chuyên môn ông Đạt tự đánh giá có phần hạn chế hơn ông Hà. Việc không làm hồ sơ bổ nhiệm là do ông Đạt tự nguyện, không có sự gợi ý, ép buộc của Giám đốc bệnh viện). Kết quả bỏ phiếu tín nhiệm: 11/13 phiếu nhất trí đề nghị bổ nhiệm đ/c Trần Đức Hà- bác sĩ Đa khoa giữ chức Trưởng khoa Nội tổng hợp. Trên cơ sở đó, đảng ủy, lãnh đạo bệnh viện họp và thống nhất giao Phòng TCHC hoàn thiện hồ sơ báo cáo Sở Y tế đề nghị bổ nhiệm chức vụ Trưởng

khoa đối với ông Trần Đức Hà. Căn cứ Công văn thỏa thuận số 221/SYT-TCCB ngày 10/3/2014 của Sở Y tế, Đảng ủy, Ban Giám đốc bệnh viện hợp, quyết định bổ nhiệm ông Trần Đức Hà giữ chức vụ Trưởng khoa Nội tổng hợp kể từ ngày 11/3/2014.

Như vậy, nội dung tố cáo bà Minh bổ nhiệm em chồng làm trưởng khoa Nội khi chưa hết thời gian kỷ luật, là không đúng.

2.3. Bà Nguyễn Thị Yên, là em con cậu ruột bà Minh, sinh ngày 03/11/1983, chức vụ: Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính; trình độ chuyên môn: đại học Điều dưỡng (số hiệu bằng 0014142 do trường Đại học Y dược Thái Nguyên cấp ngày 15/7/2014)

- Trong hồ sơ không thể hiện quan hệ gia đình với bà Minh, theo giải trình của bà Trần Thị Minh: bà Nguyễn Thị Yên là em con cậu ruột của bà Minh.

- Bà Yên có thời gian công tác tại y tế xã, y tế trường học từ năm 2006 đến tháng 5/2011; chuyển về công tác tại BVĐK huyện Yên Dũng từ 06/6/2011 (QĐ số 767/QĐ-SYT ngày 06/6/2011 của GD Sở Y tế) và được điều động về khoa Ngoại Sản-BVĐK huyện Yên Dũng (QĐ số 47/QĐ-BV ngày 07/6/2011; điều động từ khoa Ngoại Sản về phòng Tổ chức Hành chính từ tháng 8/2014 (QĐ 118/QĐ ngày 01/8/2014 của GD BVĐK huyện Yên Dũng), được thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ ngạch điều dưỡng trung cấp lên ngạch điều dưỡng (đại học) từ tháng 2/2015 (QĐ số 288/QĐ-SNV ngày 06/02/2015 của GD Sở Nội vụ); được bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính từ 01/4/2015 (QĐ số 63/QĐ-BV ngày 08/4/2015 của GD BVĐK huyện Yên Dũng).

Xem xét hồ sơ bổ nhiệm đối với bà Yên thấy:

- Tại thời điểm bổ nhiệm: bà Yên có đủ tiêu chuẩn theo quy định về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học...theo QĐ số 30/QĐ-BV ngày 19/5/2009 của GD BVĐK huyện Yên Dũng.

- Hồ sơ bổ nhiệm: đủ thành phần

- Quy trình thực hiện đúng quy định: phiếu tín nhiệm đề nghị bổ nhiệm ở khoa là 9/10=90%, cấp ủy và tập thể lãnh đạo 5/5 phiếu =100% đề nghị bổ nhiệm.

Xem xét bản phân công nhiệm vụ của phòng Tổ chức Hành chính do ông Ong Thế Cường- Trưởng phòng ký, bà yên được phân công giúp trưởng phòng tham mưu một số nội dung về tổ chức cán bộ: thi đua-khen thưởng, nâng lương, chế độ chính sách...không tham mưu trực tiếp cho Giám đốc về công tác bổ nhiệm, tiếp nhận, luân chuyển viên chức. Xác minh việc bà Yên kiêm nhiệm công việc thủ quỹ đơn vị, ông Ong Thế Cường cho biết: bà Yên tiếp nhận nhiệm vụ kiêm nhiệm thủ quỹ đơn vị từ ông Nguyễn Minh Tiếp phó trưởng phòng phụ trách phòng TCHC từ tháng 11/2015, do ông Tiếp nghỉ hưu. Việc phân công 01 phó trưởng phòng TCHC kiêm nhiệm thủ quỹ bệnh viện được thực hiện từ đồng chí giám đốc tiền nhiệm bà Minh, đến khi bà Minh được bổ nhiệm giám đốc vẫn tiếp tục duy trì cho đến nay. Việc phân công nhiệm vụ thủ quỹ do Trưởng phòng

Tổ chức hành chính phân công trong bảng phân công nhiệm vụ chung của phòng, không có quyết định giao nhiệm vụ thủ quỹ của Giám đốc bệnh viện. Thời điểm ông Tiếp nhi hưu, phòng TCHC có 01 phó trưởng phòng là bà Yên, xét về tư cách đạo đức và nhiệm vụ, ông Cường đã phân công cho bà Yên kiêm nhiệm công việc thủ quỹ. Từ khi kiêm nhiệm công việc thủ quỹ cho đến nay, chưa phát hiện bà Yên làm mất, thất thoát quỹ của bệnh viện.

2.4. Bà Trần Thị Mai Loan, là con gái ruột bà Minh: sinh ngày 03/10/1984, hiện giữ chức vụ kỹ thuật viên trưởng khoa Dược

- Trình độ chuyên môn:
+ Điều dưỡng Trung cấp tốt nghiệp năm 2005 (QĐ 287/QĐ-THYT ngày 07/11/2005 của Trường Trung học Y tế Bắc Giang)

+ Tốt nghiệp Y sỹ Đa khoa năm 2013 của trường Trung cấp công nghệ và y tế pasteur,

+ Tốt nghiệp Dược sỹ trung cấp ngày 31/5/2014 của trường Trung cấp y dược Bắc Ninh; dược chuyên đổi sang chức danh nghề nghiệp dược hạng IV từ ngày 01/01/2017 (QĐ số 09/QĐ-SYT ngày 04/01/2017 của Giám đốc Sở Y tế)

+ Chứng chỉ Anh văn trình độ B, tin học văn phòng

- Quá trình công tác:

+ Được tuyển dụng vào BVĐK huyện Yên Dũng từ 02/5/2006 theo Quyết định số 356/QĐ-SNV ngày 21/4/2006 của Giám đốc Sở Nội vụ

+ Từ 10/5/2006 đến hết 02/3/2014: làm điều dưỡng công tác tại các khoa: Ngoại Sản, Khám bệnh

+ Từ 03/3/2014 điều động và bổ nhiệm điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm

+ Từ 01/9/2016 điều động và bổ nhiệm kỹ thuật viên trưởng khoa Dược

Làm việc với ông Chu Văn Nhu, trưởng khoa Dược BVĐK huyện Yên Dũng và bà Trần Thị Hoài kỹ thuật viên trưởng khoa kiểm soát nhiễm khuẩn, để xác minh về việc bà Minh điều chuyển thủ kho đông y tại khoa dược lên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn lấy chỗ cho con gái ruột làm Kỹ thuật viên trưởng khoa dược.

- Ông Nhu cho biết: Do nhu cầu và đề xuất của khoa kiểm soát nhiễm khuẩn cần bổ sung 01 Kỹ thuật viên trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, lãnh đạo bệnh viện đã điều chuyển trên cơ sở nguyện vọng của bà Trần Thị Hoài- Kỹ thuật viên trưởng khoa Dược sang làm Kỹ thuật viên trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn. Do vậy, khoa Dược thiếu 01 Kỹ thuật viên trưởng khoa, ông Nhu đã đề xuất lãnh đạo bệnh viện cho điều chuyển 01 viên chức về khoa thay thế bà Hoài. Đến ngày 01/9/2016 bà Trần Thị Mai Loan được điều động và bổ nhiệm Kỹ thuật viên trưởng khoa Dược. Nhiệm vụ của bà Trần Thị Mai Loan tại khoa Dược (do trưởng khoa phân công, ký ngày 03/8/2017): dược sỹ hành chính khoa, phụ kho YHCT, thống kê báo cáo thuốc tại kho YHCT; có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nguyên tắc về “thực hành tốt bảo quản thuốc”, đảm bảo an toàn của kho; kiểm

tra, giám sát chặt chẽ việc xuất nhập thuốc theo quy định. Theo đánh giá của ông Nhu, trong quá trình làm việc bà Loan hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Làm việc với bà Trần Thị Hoài, Kỹ thuật viên trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn: bà Hoài sinh năm 1984, có trình độ chuyên môn là dược sĩ trung cấp

+ Được bổ nhiệm Kỹ thuật viên trưởng khoa Dược tháng 5/2013

+ Tháng 9/2016 được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Kỹ thuật viên trưởng khoa KSNK (QĐ 262/QĐ-BV ngày 25/8/2016)

+ Ngày 01/01/2017 bà Hoài được trưng tập làm 50% thời gian tại khoa KSNK và 50% thời gian tại khoa Dược (QĐ 294/QĐ-BV ngày 30/12/2016)

Bà Hoài cho biết: trước khi điều động sang khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, ông Chu Văn Nhu-Trưởng khoa Dược có gặp gỡ trao đổi, làm công tác tư tưởng với bà Hoài. Bà Hoài nhất trí, không có ý kiến thắc mắc gì về việc điều chuyển công tác của mình. Bà Hoài cho biết thêm, bà không được đào tạo chuyên môn sâu về kiểm soát nhiễm khuẩn, chưa được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn. Tuy nhiên những nhiệm vụ được trưởng khoa phân công và Hoài vẫn hoàn thành (*làm 5s, chăm công, thu vỏ lọ thuốc, phát quần áo, chần màn cho bệnh nhân*). Bà Hoài không có ý kiến thắc mắc gì về việc điều động và bổ nhiệm bà Trần Thị Mai Loan làm KTV trưởng khoa Dược; theo đánh giá của bà Hoài, bà Trần Thị Mai Loan có khả năng đảm nhiệm được công việc được giao. Hàng năm bà Loan được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tại thời điểm xác minh, tổ xác minh không có căn cứ để đánh giá việc con gái bà Minh bị thiếu năng trí tuệ.

Về việc điều động công tác, đơn vị cần xem xét, đào tạo, tập huấn viên chức trước khi chuyển công tác để đảm bảo phù hợp về nhiệm vụ chuyên môn, chức năng, nhiệm vụ của khoa, phòng chuyển đến.

2.5. Ông Phạm Văn Thành (là con rể anh ruột chồng bà Minh) được bổ trí làm quyết toán chứng từ kho vật tư kiêm đi rút tiền kho bạc

Qua Xác minh hồ sơ của ông Thành lưu tại BVĐK huyện Yên Dũng và làm việc với ông Ong Thế Cường, trưởng phòng Tổ chức hành chính: Ông Phạm Văn Thành, được tuyển dụng làm nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, ngạch nhân viên kỹ thuật, mã ngạch 01.007, làm việc tại phòng Hành chính tổ chức, công việc: phụ trách công tác điện, nước của bệnh viện và phụ giúp Bà Nguyễn Thị Trà làm công tác báo cáo thống kê số liệu kho vật tư... đi nộp và rút tiền kho Bạc thay Thủ quỹ khi có sự phân công của trưởng phòng TCHC. Việc phân công này do trưởng phòng Tổ chức hành chính phân công trong bảng phân công nhiệm vụ chung của phòng, không có quyết định phân công của giám đốc bệnh viện. Ông Ong Thế Cường cho biết, quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Thành luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, không để xảy ra tình trạng mất, thất thoát tiền của đơn vị.

Như vậy xác minh nội dung này thấy: có việc bà Minh bổ nhiệm một số người thân giữ chức vụ quản lý trong bệnh viện (*Phó phòng phụ trách phòng Tài chính kế toán, trưởng khoa Nội tổng hợp, phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Kỹ thuật viên trưởng khoa Dược*). Qua xem xét hồ sơ bổ nhiệm và đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật, thì việc bổ nhiệm những vị trí này có xuất phát từ nhu cầu của khoa, phòng; những người được bổ nhiệm có đủ tiêu chuẩn; quy trình bổ nhiệm đảm bảo và không vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều 37 Luật Phòng chống tham nhũng hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 12/12/2012 của Văn phòng Quốc hội. Không có cơ sở kết luận bà Minh bổ nhiệm người thân để tham ô.

Việc giao nhiệm vụ thủ quỹ bệnh viện cho phòng Tổ chức hành chính là không phù hợp, Giám đốc bệnh viện cần chuyển nhiệm vụ thủ quỹ cho phòng Tài chính kế toán, có văn bản phân công viên chức có chuyên môn về kế toán làm nhiệm vụ thủ quỹ và cho hưởng phụ cấp trách nhiệm theo quy định. Việc trưởng phòng Hành chính Tổ chức phân công nhiệm vụ cho cử nhân điều dưỡng (phó trưởng phòng) làm kiêm nhiệm thủ quỹ, nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP di nộp và rút tiền kho bạc, là không phù hợp với chức năng nhiệm vụ và công việc đã ký kết trong hợp đồng. Giám đốc bệnh viện cũng có trách nhiệm trong việc giao nhiệm vụ cho các khoa, phòng không phù hợp chức năng nhiệm vụ; chưa giám sát chặt chẽ việc phân công, sử dụng viên chức tại các khoa, phòng. Đề nghị Giám đốc bệnh viện có phân công nhiệm vụ rõ ràng, đúng chức danh chuyên môn, vị trí việc làm đã ký kết trong hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với viên chức, người lao động trong đơn vị

3. Lợi dụng chức vụ chèn ép cán bộ: bác sĩ Thịnh là 1 bác sĩ giỏi (khi bác sĩ Quý Trực thì 90% là mổ đẻ nhưng bác sĩ Thịnh trực thì 90% là đẻ thường) do đấu tranh cho anh em cán bộ khoa về thưởng 30/4 và thu nhập tăng thêm nên đã bị chuyển sang khoa gây mê hồi sức.

Qua xem xét hồ sơ viên chức và trực tiếp làm việc với bác sĩ Giáp văn Thịnh, thấy:

Ông Giáp văn Thịnh sinh ngày 12/11/1981, tốt nghiệp bác sĩ đa khoa năm 2006; tốt nghiệp chuyên khoa 1 gây mê hồi sức năm 2014.

*Quá trình công tác, bổ nhiệm:

- Ngày vào biên chế: 01/3/2007 (*Quyết định số 35/QĐ-SNV ngày 26/02/2007*), được điều động về BVĐK huyện Yên Dũng, làm việc tại khoa Ngoại Sản.

- Bổ nhiệm Phó trưởng khoa Ngoại Sản từ ngày 01/12/2012 (*Quyết định số 192/QĐ-BV ngày 27/11/2012*).

- Từ ngày 07/9/2015: Phó trưởng khoa Ngoại TH (*Quyết định số 187/QĐ-BV ngày 01/9/2015*)

- Từ ngày 15/10/2015: Trưởng khoa Ngoại TH (*Quyết định 286/QĐ-BV ngày 13/10/2015*)

- Từ 02/10/2017: Trưởng khoa PT-GMHS (Quyết định 247/QĐ-BV ngày 29/9/2017)

Việc điều động và bổ nhiệm ông Giáp Văn Thịnh - BSCKI GMHS, Trưởng khoa Ngoại TH giữ chức vụ Trưởng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức (PT-GMHS): Tháng 8/2017 BVĐK huyện Yên Dũng được thành lập khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức, trên cơ sở tách từ 1 bộ phận của khoa Ngoại TH (*Quyết định số 1069/QĐ-SYT ngày 25/8/2017 của Sở Y tế*) ông Giáp Văn Thịnh có trình độ chuyên môn BSCKI GMHS, được điều động giữ chức vụ Trưởng khoa PT-GMHS là phù hợp với trình độ chuyên môn và yêu cầu phát triển về chuyên môn, kỹ thuật của đơn vị.

Bs Vũ Trí Quý – PGĐ bệnh viện có bằng tốt nghiệp CKI Ngoại; chứng chỉ hành nghề (CCHN) KCB hệ Ngoại Sản và là bác sỹ phẫu thuật viên chính của bệnh viện. Bs Giáp Văn Thịnh tốt nghiệp CKI Gây mê - Hồi sức, có CCHN KCB hệ Ngoại Sản và Quyết định bổ sung phạm vi hoạt động Chuyên môn chuyên ngành GM-HS, không phải là phẫu thuật viên. Do đó việc so sánh về tỷ lệ mổ đẻ giữa 02 bác sỹ trên là không hợp lý. Đối chiếu giữa lịch trực của Bs Vũ Trí Quý với sổ theo dõi đẻ của khoa Phụ Sản thấy: Trong thời gian từ 01/10/2016 đến hết 30/10/2017 Bs Quý trực chính tại khoa Sản 72 buổi, tổng số sinh trong những buổi trực là 259 ca, trong đó mổ đẻ 114 ca (chiếm 44%).

Về nội dung chi thường về khoa dịp 30/4 và thu nhập tăng thêm: ông Thịnh khẳng định không có việc ông Quý bắt ký không 5 triệu nhưng chỉ nhận 500.000đ.

Như vậy, nội dung tố cáo này là không đúng.

4. Từ tháng 6 đến nay bà Minh bổ nhiệm mới và luân chuyển một loạt cán bộ:

Ngày 04/7/2017, Giám đốc Sở Y tế ban hành văn bản số 239/TB-SYT về việc thông báo nghỉ hưu, theo đó Bà Trần Thị Minh sẽ được nghỉ hưu từ ngày 01/01/2018.

Theo xác minh, từ tháng 5/2017 đến hết tháng 8/2017, bà Minh bổ nhiệm mới đối với 05 trường hợp:

- Bà Nguyễn Thị Trà, sinh năm 1976, trình độ chuyên môn: cử nhân điều dưỡng; được bổ nhiệm chức vụ phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính từ ngày 01/6/2017. Phòng TCHC hiện tại có 01 Trưởng phòng và 01 phó phòng, theo giải trình của bà Minh, Phòng TCHC còn thiếu 01 PTP phụ trách mảng vật tư y tế.

- Bà Vũ Thị Hoài, sinh năm 1982, trình độ chuyên môn: kỹ sư công nghệ thông tin; được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó trưởng phòng kế hoạch tổng hợp (KHTH) từ ngày 01/6/2017; Phòng KHTH hiện tại chỉ có 01 trưởng phòng, chưa có phó trưởng phòng.

- Ông Ngô Thế Sáng, sinh năm 1990, Cử nhân chẩn đoán hình ảnh y học; được bổ nhiệm giữ chức vụ Kỹ thuật viên trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh-thăm dò chức năng từ ngày 01/6/2017. Khoa CDHA-TDCN thiếu 01 vị trí Kỹ thuật viên Trưởng khoa CDHA-TDCN

- Ông Phạm Văn Dương, sinh năm 1986, trình độ chuyên môn: đại học kế toán; được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó trưởng phòng Tài chính kế toán từ ngày 07/8/2017. Phòng Tài chính kế toán hiện tại có 03 phó Trưởng phòng, trong đó 01 đồng chí Phó trưởng phòng được trung tập đến Sở Y tế làm việc thời hạn 01 năm (*Quyết định số 428/QĐ-SYT ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Giám đốc Sở Y tế*).

- Bà Phan Thị Hòa, sinh năm 1990, trình độ chuyên môn: Cử nhân xét nghiệm y học; được bổ nhiệm giữ chức vụ PTK xét nghiệm từ ngày 01/6/2017. Khoa Xét nghiệm mới được thành lập từ ngày 07/02/2017 (*QĐ số 226/QĐ-SYT ngày 07/2/2017 của Giám đốc Sở Y tế*) trên cơ sở chia tách khoa Chẩn đoán hình ảnh-Xét nghiệm, tại thời điểm bổ nhiệm bà Hòa Khoa chưa có trưởng, phó khoa để lãnh đạo, điều hành hoạt động của khoa.

Xem xét các hồ sơ bổ nhiệm thấy:

- Các viên chức được bổ nhiệm mới có đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm theo quy định hiện hành;

- Thành phần hồ sơ, quy trình bổ nhiệm: đảm bảo theo quy định.

- Có xuất phát từ nhu cầu, đề nghị của các khoa phòng;

- Việc bổ nhiệm không vi phạm vào các điều cấm của pháp luật.

Đối chiếu với các văn bản pháp luật hiện hành, không có văn bản nào quy định 6 tháng trước khi nghỉ hưu Giám đốc không được bổ nhiệm. Tuy nhiên, tại thời điểm xác minh phòng Tài chính kế toán có 01 phó phòng phụ trách và 03 phó trưởng phòng là nhiều hơn so với hướng dẫn của Sở Y tế, Giám đốc bệnh viện chỉ được bổ nhiệm thêm 01 phó trưởng phòng Tài chính kế toán khi 01 đồng chí phó trưởng phòng có quyết định điều động công tác.

5. Việc kê khai tài sản thu nhập của bà Minh không thể hiện hết các tài sản thuộc sở hữu

Xác minh các bản kê khai tài sản thu nhập năm 2015, 2016 lưu tại Sở Y tế: tài sản thuộc sở hữu của Bà Trần Thị Minh có 02 đất ở và 03 nhà ở, gồm 02 nhà xây tại địa chỉ số 152 tiểu khu 3, thị trấn Neo, huyện Yên Dũng (01 nhà là tài sản thừa kế của bố mẹ chồng cho năm 1995; 01 nhà gỗ trị giá 650 triệu đồng) và 01 nhà xây dựng năm 2008 tại địa chỉ số 105 đường Nguyễn Hồng-thành phố Bắc Giang, trị giá 1 tỷ đồng; xe ô tô Lexus 350 cũ giá trị 900 triệu đồng mua năm 2016 (*được mua từ tiền bán xe cũ là 700.000.000đ và tiền tiết kiệm của 2 vợ chồng*). Ngoài ra trong các bản kê khai của bà Minh không thể hiện có tiền và tài sản khác.

Theo giải trình của bà Minh, gia đình bà không có tài sản là sập gỗ quý gần 2; tỷ và nhà gỗ 4 tỷ Các con của bà Minh đều đã thành niên nên không phải kê khai trong bản kê khai tài sản thu nhập.

6. Mua trước trang thiết bị và vật tư y tế rồi sai ông Quý bắt tổ mua sắm ký khống; Nhập thuốc cận hạn, thuốc hết hạn, thuốc giả, thuốc tầu rồi sửa vỏ và hồ sơ;

6.1. *Mua trước trang thiết bị và vật tư y tế rồi bắt Tờ mua sắm kỹ không sau:*

**Việc mua trang thiết bị:*

Bệnh viện Cung cấp tài liệu, hồ sơ mua sắm từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 10 năm 2017, bao gồm:

- Gói thầu mua sắm Trang thiết bị y tế của BVĐK huyện Yên Dũng (Mua sắm Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng 03 chip CCD), Giá: 2.245.880.000 đồng (Hai tỷ hai trăm bốn mươi lăm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng chẵn);
- Máy đo độ cong giác mạc: Giá tiền: 96.075.000 đồng.
- Bảng mạch điều khiển bàn chụp Xquang, Giá tiền: 60.000.000 đồng.
- Máy giặt Hitachi, Giá tiền: 27.500.000 đồng.

Kết quả xác minh:

Mua sắm các gói thiết bị ≥ 100 triệu:

- Gói thầu mua sắm Trang thiết bị y tế của BVĐK huyện Yên Dũng (Mua sắm Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng 03 chip CCD), Giá: 2.245.880.000 đồng; có Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục, số lượng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm Trang thiết bị y tế của BVĐK huyện Yên Dũng. Các bước tiến hành đấu thầu mua sắm tuân thủ theo đúng Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Mua sắm các gói thiết bị dưới 100 triệu:

Bệnh viện có 03 gói mua sắm thiết bị y tế có trị giá dưới 100 triệu đồng; Các gói thầu này mua sắm theo quy định tại Khoản 2, Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Theo đó: “Gói thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc đề án hoặc dự toán mua sắm thường xuyên có giá gói thầu không quá 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)” thuộc trường hợp được áp dụng chỉ định thầu. Khi xác minh, làm việc với các thành viên tham gia các tổ chuyên gia đấu thầu, tổ thẩm định đấu thầu, tổ mua sắm của bệnh viện, các thành viên trong tổ mua sắm khẳng định các bước của hoạt động mua sắm thực hiện theo quy định, không có việc mua sắm trước và rồi ký không sau. Làm việc trực tiếp với ông Ong Thế Kiên để xác định việc ông Kiên vì đấu tranh nên vị ông Cường và ông Quý chỉ dẫn mặt: ông Kiên khẳng định không có sự việc này.

**Việc mua vật tư y tế:*

Trong năm 2017, Bệnh viện ĐK huyện Yên Dũng tự tổ chức mua vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm y tế với số tiền là 331,6 triệu. Khi mua sắm bệnh viện

thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu (gồm 05 thành viên), Tổ thẩm định đấu thầu (gồm 3 thành viên). Qua xác minh bằng Phiếu kín, tất cả các thành viên Tổ chuyên gia đấu thầu, Tổ thẩm định đấu thầu đều xác nhận không có việc mua vật tư y tế trước rồi ký khống làm thủ tục mua sắm sau.

Tuy nhiên, từ ngày 01/01/2017 đến nay, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng giao Phòng Tổ chức hành chính thực hiện mua, quản lý vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm y tế là chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế quy định về tổ chức và hoạt động của khoa dược bệnh viện.

6.2. Nhập thuốc cận hạn, thuốc hết hạn, thuốc giả, thuốc tẩu rồi sửa vỏ và hồ sơ

Qua kiểm tra, xác minh chưa phát hiện bệnh viện mua thuốc hết hạn, thuốc giả, thuốc không rõ nguồn gốc, thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, chưa phát hiện có thuốc bị sửa vỏ (bao bì, nhãn) và hồ sơ. Khi nhập thuốc, đơn vị thành lập Hội đồng kiểm nhập thuốc theo quy định của Bộ Y tế (gồm Trưởng khoa dược, trưởng phòng kế toán, kế toán dược, thủ kho thuốc).

Trong năm 2017, đơn vị có mua 02 loại thuốc cận hạn với tổng giá trị 3.960.000 đồng (gồm: Thuốc Danotan 100mg, hạn sử dụng tính từ thời điểm mua còn gần 5 tháng, giá trị mua: 210.000 đồng; Thuốc Verahep 50mg/10ml, hạn sử dụng tính từ thời điểm mua còn gần 3 tháng, giá trị mua: 3.750.000 đồng). Tại thời điểm mua, nhà cung ứng có văn bản gửi bệnh viện về việc không còn hàng hạn dài hơn để cung cấp cho bệnh viện. Do đây là thuốc cần thiết cho nhu cầu điều trị, bệnh viện không có loại thuốc khác để thay thế nên bệnh viện đã thực hiện mua để đáp ứng nhu cầu KCB cho bệnh nhân.

Theo ghi nhận, trong năm 2017, Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng chưa xảy ra trường hợp tai biến nào nghi ngờ có liên quan đến sử dụng thuốc.

7. Nội dung xác minh: Bà Minh nhận 100 triệu và Bệnh viện ký Hợp đồng cho cửa hàng Thế giới sữa thuê Ki ốt bán hàng 10 năm, xây ki ốt cho thuê không xin phép Sở Y tế và UBND huyện:

BVĐK huyện Yên Dũng cung cấp các tài liệu gồm: Hợp đồng thuê nhà làm dịch vụ trong khuôn viên bệnh viện, số 22/2017/HĐ-BVYD ngày 12/6/2017, giữa BVĐK huyện Yên Dũng và Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư Thế giới Sữa tại Bắc Giang và bản trích Biên bản họp Ban Giám đốc ngày 29/5/2017.

Qua xem xét thấy: BVĐK huyện Yên Dũng có cho Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư Thế giới Sữa tại Bắc Giang thuê và xây ki ốt trên đất của bệnh viện (tại vị trí làm nơi gửi xe trước đây), diện tích 85m² trong 10 năm, để bán sữa cho bà bầu và trẻ em. Mục đích cho thuê nhằm đẩy mạnh triển khai các hoạt động xã hội hóa các dịch vụ y tế tại bệnh viện; tăng nguồn thu cho bệnh viện cũng như tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức người lao động. Bên thuê đã thanh toán tiền thuê 01 năm đầu là 96.000.000 đồng qua lệnh thanh toán đến ngày 24/7/2017, đơn vị thụ hưởng là BVĐK huyện Yên Dũng.

Đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật:

- Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh ban hành một số chính sách phát triển y tế theo Nghị quyết số 93/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; tại **Điều 4**. Sử dụng cơ sở hạ tầng hiện có tại các cơ sở công lập, quy định: “*Các cơ sở được sử dụng miễn phí một phần cơ sở hạ tầng, là đất và tài sản trên đất hiện có để thực hiện xã hội hóa, nhưng không làm ảnh hưởng đến chức năng nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ, kế hoạch nhà nước giao. Hết thời gian thực hiện liên doanh, liên kết thì tài sản trên đất thuộc về cơ sở y tế công lập*”. Theo quy định thì các hoạt động xã hội hóa y tế của các bệnh viện phải trình UBND tỉnh phê duyệt trước khi thực hiện.

- Luật đất đai năm 2013 số 45/2013/QH13: **Điều 173** có quy định: “*Tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất không có quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất; thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất...*”;

- Tại **Điều 16** Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước số 09/2008/QH12 ngày 03/06/2008, quy định:

“ 1. Tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước phải được sử dụng đúng mục đích, công năng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ và bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

2. Cơ quan nhà nước không được sử dụng tài sản nhà nước vào mục đích cá nhân, cho thuê hoặc thực hiện hoạt động kinh doanh khác ”.

Như vậy, việc BVĐK huyện Yên Dũng cho Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư Thế giới Sữa tại Bắc Giang thuê và xây kiôd trên đất của bệnh viện là không đúng theo quy định.

Xác minh việc bà Minh nhận 100 triệu đồng của cửa hàng Thế giới sữa để ký hợp đồng cho thuê 10 năm: bà Nguyễn Ngọc Ánh, Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư Thế giới Sữa tại Bắc Giang khẳng định không có việc chi cho bà Minh 100 triệu để được ký hợp đồng như nội dung đơn tố cáo.

8. Nội dung tố cáo “Luôn chỉ định mổ đẻ và mổ đẻ ngoài giờ để lấy tiền thủ thuật ngoài giờ cho cao”:

Xác minh trong thời gian từ 01/10/2016 đến hết 30/10/2017, tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng có 1435 ca sinh, trong đó có 462 ca mổ lấy thai, như vậy, tỷ lệ mổ lấy thai 462/1435 ca =32% (tỷ lệ này là tương đương với tỷ lệ mổ đẻ trong toàn ngành).

Trong 462 ca mổ đẻ thì mổ ngoài giờ 241 ca, chiếm 52% tổng số ca mổ, Các chỉ định mổ đều hợp lý (174 ca vết mổ cũ, 147 ca suy thai, 141 các các chỉ định khác); thời gian chỉ định mổ cấp cứu là do diễn biến thực tế tình trạng bệnh của bệnh nhân cũng như của thai nhi, không phụ thuộc vào ý chí chủ quan của bác sỹ, không phát hiện hiện tượng trì hoãn phẫu thuật đến ngoài giờ mới mổ (Sau khi có chỉ định phẫu thuật bệnh nhân đều được thực hiện mổ cấp cứu ngay, không bị trì hoãn mổ).

Như vậy, nội dung phản ánh “*Luôn chỉ định mô đẻ và mô đẻ ngoài giờ đẻ lấy tiền thủ thuật ngoài giờ cho cao*” là không đúng.

9. Nội dung: sửa 02 bể nước thành bồn hoa hết 200 triệu, thực tế hết 30 triệu; trồng 50 cây tùng và cỏ hết 300 triệu nhưng chỉ có một số cây trồng tại Bệnh viện còn lại mang về nhà bà Minh, Ông Quý, Ông Cường:

9.1 Về nội dung: Sửa 02 bể nước thành bồn hoa hết 200 triệu, thực tế hết 30 triệu

Xác minh thấy: BVĐK huyện Yên Dũng đã ký hợp đồng kinh tế số 07/HĐKT ngày 14/3/2016 với Ông Nguyễn Đình Long, số CMND 121451494 cấp ngày 05/5/2015, giá trị hợp đồng là 36.300.000đ để đổ đất phù sa và san lấp mặt bằng các ô trong khuôn viên bệnh viện với tổng số là 220 m³. Hai bên đã có Biên bản nghiệm thu và bàn giao ngày 18/3/2016. Ông Long đã xuất Hóa đơn bán hàng số 0084088 ngày 23/3/2016 số tiền là 36.300.000đ. Bệnh viện đã trả ông Nguyễn Đình Long bằng Ủy nhiệm chi ngày 04/4/2016 số tiền là 36.300.000đ. Khoản chi này đơn vị quyết toán vào mục chi khác của nguồn thu của bệnh viện.

Như vậy việc đổ đất cho 02 bể nước và toàn bộ khuôn viên của Bệnh viện, đơn vị quyết toán số tiền là 36.300.000đ. Việc tố cáo Bà Trần Thị Minh *sửa 02 bể nước thành bồn hoa hết 200 triệu* là không đúng.

9.2. Nội dung: Trồng 50 cây tùng và cỏ hết 300 triệu nhưng chỉ có một số cây trồng tại Bệnh viện còn lại mang về nhà bà Minh, ông Quý, ông Cường.

** Về nội dung: Trồng cây tùng:*

BVĐK huyện Yên Dũng xuất trình hợp đồng kinh tế số 02/HĐKT ký ngày 22/2/2016 với cửa hàng cây cảnh Hồng Yên, số 429 - đường Lê Lợi - phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang với tổng giá trị HĐ là 88.800.000đ cả cây và công trồng, trong đó có 46 cây tùng La hán loại gốc to 3-4cm, số tiền 71.300.000đ, Tùng La hán loại gốc to 6-8cm 07 cây, số tiền là 17.500.000đ.

Hai bên đã nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 29/02/2016 và Cửa hàng cây cảnh Hồng Yên đã xuất hóa đơn bán hàng số 0075394 ngày 29/2/2016, số tiền là 88.800.000đ; Bệnh viện đã trả cửa hàng số tiền trên bằng Ủy nhiệm chi lập ngày 16/3/2016. Khoản chi này đơn vị chi từ nguồn Quỹ phúc lợi của đơn vị.

Tổ xác minh đã xuống khuôn viên bệnh viện xác minh được tổng số cây là 52 cây (45 cây La hán loại gốc to 3-4cm; 7 cây Tùng La hán loại gốc to 6-8cm); Thiếu 01 cây loại gốc to 3-4cm, Bệnh viện báo cáo do cây bị chết.

** Về nội dung: Trồng cỏ*

BVĐK Yên Dũng đã ký hợp đồng số 08/HĐKT ngày 25/3/2016 với cửa hàng cây cảnh Hồng Yên, số 429 – đường Lê Lợi – phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang, số tiền là 70.795.000 đồng (gồm cả cỏ, hoa và công trồng), trong đó 959 m² cỏ Nhật trồng trong khu khuôn viên BV, cây hoa, cỏ Nhật trồng trong ô tròn theo hình ngôi sao, tên đơn vị 127 m²

Hai bên đã có Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 29/3/2016 và Cửa hàng đã xuất Hóa đơn bán hàng số 0075399 ngày 29/3/2016; BV đã trả

cửa hàng số tiền 70.795.000đ bằng Ủy nhiệm chi lập ngày 04/4/2016. Khoản chi này đơn vị quyết toán vào mục chi khác từ nguồn thu của bệnh viện.

Tổng kinh phí quyết toán cho 02 nội dung trồng cây tùng và trồng cỏ tại khuôn viên Bệnh viện là 159.595.000đ. Việc trồng cây tùng và trồng cỏ nhằm cải thiện môi trường xanh - sạch - đẹp theo tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện, được phép quyết toán từ Quỹ phúc lợi và từ nguồn thu xuyên của bệnh viện.

Việc tổ cáo trồng 50 cây tùng và cỏ hết 300 triệu nhưng chỉ có một số cây trồng tại Bệnh viện còn lại mang về nhà bà Minh, ông Quý, ông Cường là không đúng.

10. Nội dung: Chi phụ cấp thủ thuật, phẫu thuật từ năm 2012 đến nay chỉ chi 30%, còn 70 % bệnh viện không chi, số tiền đó nằm ở đâu?

Qua kiểm tra số liệu trên báo cáo quyết toán và số liệu trên chứng từ chi phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật của Bệnh viện từ năm 2012 đến thời điểm hết tháng 10/2017:

- Tổng số tiền phụ cấp phải chi trả là: 3.528.931.300 đ, trong đó:
- Tổng số tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật bệnh viện đã chi trả từ năm 2012 đến hết tháng 5/2017: 2.724.419.800đ bằng 83,60%
- Tổng số tiền phụ cấp thủ thuật, phẫu thuật 02 năm (2016, 2017) bệnh viện chưa thanh toán cho 06 khoa: 534.511.500đ (bằng 16,4%), trong đó:

+ Số tiền phụ cấp TT, PT năm 2016 chưa trả:	150.824.500đ
Khoa VLTL- PHCN từ tháng 10-12/2016:	43.499.000đ
Khoa YHCT từ tháng 7-> 12/2016:	107.325.500đ
+ Số tiền phụ cấp TT, PT năm 2017 chưa trả:	383.687.000đ
Khoa VLTL- PHCN từ tháng 01-6/2017:	66.358.500đ
Khoa YHCT từ tháng 01-> 06/2017:	92.314.500đ
Khoa Ngoại -TH từ tháng 06-> 10/2017:	141.512.000đ
Khoa Phụ Sản từ tháng 6-> 9/2017:	18.220.000đ
Khoa Gây mê hồi sức tháng 10/2017:	41.015.000đ
Khoa Liên chuyên khoa từ tháng 6-> 8/2017:	24.267.000đ

Lý do Bệnh viện chưa chi trả:

- Năm 2016: Hai khoa VLTL - PHCN và khoa YHCT bị Bảo hiểm xã hội xuất toán số tiền là 259.687.340đ, trong số tiền này có danh mục phẫu thuật, thủ thuật bị xuất toán, nên lãnh đạo bệnh viện quyết định tạm dừng lại để kiểm tra xem nguyên nhân chủ quan có nằm trong số phẫu thuật, thủ thuật đề nghị thanh toán hay không.

* Tình hình thanh toán kinh phí khám, chữa bệnh BHYT

- năm 2016:

+ Tổng số KP khám chữa bệnh BHYT đề nghị thanh toán	30.604.360.248 đ
+ Số đã chấp nhận được quyết toán:	1.951.749.756 đ
+ Số vượt quỹ chưa quyết toán:	28.652.610.492đ

Trong đó:

+ Nguyên nhân chủ quan:	770.472.564đ
+ Nguyên nhân khách quan bất khả kháng:	27.882.137.928đ
+ Số tiền vượt quỹ do nguyên nhân khách quan BHXH đã tạm ứng:	26.082.137.928đ

Số tiền vượt quỹ do nguyên nhân khách quan BHXH chưa tạm ứng: 1.800.000.000đ

- Năm 2017: Bệnh viện chưa cân đối được nguồn kinh phí để chi trả tiền phẫu thuật, thủ thuật cho cán bộ từ tháng 6 đến tháng 10, do nguồn kinh phí khám, chữa bệnh BHYT vượt quỹ, vượt trần nhiều; Tình hình thanh toán kinh phí khám, chữa bệnh BHYT năm 2017 như sau:

+ Tổng số KP KCB BHYT 10 tháng đầu năm đề nghị thanh toán:	35.472.293.958đ
+ Số đã được quyết toán Q1+2/2017:	2.448.607.897đ
+ Vượt quỹ, vượt trần 6 tháng đầu năm 2017:	17.966.611.952đ
Trong đó:	
+ Nguyên nhân chủ quan:	970.949.414đ
+ Nguyên nhân khách quan bất khả kháng:	16.995.662.538đ
+ Số kinh phí phát sinh từ tháng 7-10/2017	15.057.074.109đ
Số tiền BHXH đã tạm ứng:	28.280.000.000đ

Bệnh viện đã thực hiện chi trả phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật cho cán bộ theo quy định của Quyết định 73/2011/QĐ-TTg. Việc chưa chi trả đầy đủ phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật 02 năm 2016, 2017 số tiền là 534.511.500đ do các nguyên nhân đã nêu ở trên. Bệnh viện đã tổng hợp kinh phí phẫu thuật, thủ thuật đã chi trả cho cán bộ (số tiền 2.724.419.800đ) vào báo cáo quyết toán của đơn vị, số chưa chi trả bệnh viện chưa tổng hợp vào báo cáo quyết toán.

Nội dung tố cáo: *Chi phụ cấp thủ thuật, phẫu thuật từ năm 2012 đến nay chỉ chi 30%, còn 70 % bệnh viện không chi, là không đúng*

11. Về nội dung: Bất kỳ không nhiều lần mà không được nhận tiền:

Xác minh số tiền cán bộ ký trên chứng từ kế toán và số tiền thực tế được nhận trong 02 năm 2016 và 2017 bằng Phiếu xác minh có xác nhận của người xác minh tại các khoa, phòng: Khoa Liên chuyên khoa; Khoa Ngoại tổng hợp; Khoa Phụ sản; Khoa khám bệnh; Khoa Nội tổng hợp; Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc; Khoa Chẩn đoán hình ảnh – Xét nghiệm; Khoa Dược; Phòng KH- III; Phòng QLCL bệnh viện; Phòng Tài chính kế toán; Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Điều dưỡng.

Kết quả xác minh như sau:

*** Năm 2016:**

- Các khoản chi được xác minh:

+ Tiền khen thưởng các khoa phòng theo QĐ 60/QĐ-BV (Phiếu chi số 006)

- + Tiền khen thưởng năm 2015, hỗ trợ trực tết, tiền 27/2/2016 (Phiếu chi số 019);
- + Tiền ngày lễ 30/4 và 01/5 (Phiếu chi số 066);
- + Tạm chi thu nhập tăng thêm 2015 (Phiếu chi số 035);
- + Tiền khen thưởng cho CB đóng góp nguồn thu đề án XHH (Phiếu chi số 065);
- + Tạm chi thu nhập tăng thêm theo QĐ 257 (Phiếu chi số 172/030);
- + Tiền khen thưởng tập thể theo QĐ 255; 256 (Phiếu chi số 172/030);
- + Tiền khen thưởng tập thể theo QĐ 216 (Phiếu chi số 107/018);
- + Tiền ngày lễ 02/9/2016 (Phiếu chi số 19/030);
- + Tiền ngày tết dương lịch 2017 (Phiếu chi số 292/061);
- Số người được xác minh: 51 người.

Kết quả xác minh như sau:

* Đối với các khoản chi cho cá nhân:

Trong Danh sách chi tiền của bệnh viện chi tiết đến từng người được nhận tiền, nhưng tổng số tiền của khoa, phòng do một cán bộ của khoa, phòng đó ký nhận.

Tổng hợp trên Phiếu xác minh: 100% số phiếu đều xác nhận số tiền cán bộ thực tế được nhận bằng với số tiền trên Danh sách chi tiền của Bệnh viện.

* Đối với các khoản chi khen thưởng tập thể: Người ký nhận tiền cho khoa, phòng đều xác nhận đủ so với số tiền trên chứng từ kế toán.

*** Năm 2017:**

- Các khoản chi được xác minh:

- + Thưởng tập thể, cá nhân (Phiếu chi số 9/07);
- + Hỗ trợ tiền trực, đi làm ngày lễ, tết (Phiếu chi số 23/04);
- + Tiền tạm chi thu nhập tăng thêm 2016 (Phiếu chi số 39/04);
- + Tiền hỗ trợ đi làm ngày nghỉ (Phiếu chi số 66/11);
- + Tạm chi thu nhập tăng thêm, lễ 30/4, 01/5 (Phiếu chi số 72/14);
- + Tiền hỗ trợ đi làm thứ 7, chủ nhật (Phiếu chi số 74/11);
- + Tiền tạm chi thu nhập tăng thêm quý 1/2017 (Phiếu chi số 108/29);
- + Tiền hỗ trợ cán bộ đi tham quan, học tập kinh nghiệm (Phiếu chi số 96/11);
- + Tiền khen thưởng cán bộ có thành tích đóng góp nguồn thu BV theo QĐ 280 (Phiếu chi số 119/29);
- + Tiền tạm chi thu nhập tăng thêm 02/9 theo QĐ 298 ((Phiếu chi số 132/24);

- Số người được xác minh: 55 người

Kết quả xác minh như sau:

* Đối với các khoản chi cho cá nhân:

Trong Danh sách chi tiền của bệnh viện chi tiết đến từng người được nhận tiền, nhưng tổng số tiền của khoa, phòng do một cán bộ của khoa, phòng đó ký nhận.

Tổng hợp trên Phiếu xác minh: 100% số phiếu đều xác nhận số tiền cán bộ thực tế được nhận bằng với số tiền trên Danh sách chi tiền của Bệnh viện.

* Đối với các khoản chi khen thưởng tập thể: Người ký nhận tiền cho khoa, phòng đều xác nhận đủ so với số tiền trên chứng từ kế toán.

Như vậy, theo kết quả xác minh trên các phiếu xác minh đã thu thập được thì người ký nhận tiền đều xác nhận đã nhận đủ so với số tiền trên chứng từ kế toán. Nội dung tố cáo bất kỳ không nhiều lần là không đúng.

12. Nội dung tố cáo: Tự ban hành các mức thu viện phí không có trong quy định (tiền giường nằm, tiền chỉ...) với tổng số tiền trên 300 triệu đồng (trong đó tiền giường nằm trên 100 triệu, tiền mua các loại chỉ trên 200 triệu). Từ tháng 10/2016 đến nay tổng số tiền thu ngoài khoảng hơn 1,9 tỷ nhưng không được đưa vào sổ sách.

12.1 Tự ban hành các mức thu viện phí không có trong quy định. Từ tháng 10/2016 đến nay tổng số tiền thu ngoài khoảng hơn 1,9 tỷ nhưng không được đưa vào sổ sách.

Bệnh viện đã xây dựng Đề án xã hội hóa các hoạt động y tế của Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng giai đoạn 2016 - 2025 và được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 1011/QĐ-UBND ngày 30/6/2016.

- Định mức thu thực hiện từ ngày 01/9/2017:

Bệnh viện đã thu thêm của người bệnh tiền giường yêu cầu ngoài mức thu theo quy định của Nhà nước, mức thu theo đúng định mức của Đề án xã hội hóa, cụ thể như sau:

+ Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc thu mức 150.000 đồng/giường/ngày (24 giờ).

+ Khoa Liên chuyên khoa; khoa Ngoại TH thu mức 120.000 đồng/giường/ngày (24 giờ).

+ Khoa Nội TH; khoa Phụ-Sản và khoa Nhi thu mức 100.000 đồng/giường/ngày (24 giờ).

Nếu người bệnh thuê từ 12 tiếng trở xuống thì tính giá 1/2 ngày.

Nếu người bệnh thuê trên 12 - 24 tiếng thì tính giá 01 ngày

- Tổng số thu 02 tháng 9+10/2017: 100.440.000đ (Có biểu tổng hợp số thu theo từng khoa kèm theo). Số tiền này đã Bệnh viện đã hạch toán đầy đủ trên sổ sách kế toán.

- Số giường theo yêu cầu: 18 giường (Có bảng tổng hợp số giường theo từng khoa kèm theo).

- Bệnh viện đã xây dựng phương án giá của giường bệnh theo yêu cầu gửi Sở Y tế thẩm định tại Công văn số 114/BV-TCKT ngày 05/6/2017.

Tại thời điểm xác minh, không phát hiện BVĐK huyện Yên Dũng tự ban hành các mức thu viện phí không có trong quy định và để ngoài sổ sách số tiền khoảng hơn 1,9 tỷ từ tháng 10/2016 đến thời điểm ngày 01/9/2017 như trong đơn đã nêu.

12.2 Xác minh danh sách kèm theo đơn tố cáo:

**Làm việc với BVĐK huyện Yên Dũng để xác minh danh sách bệnh nhân vào khám chữa bệnh tại Khoa Sản*

BVĐK huyện Yên Dũng đã cung cấp toàn bộ danh sách bệnh nhân thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) tại Khoa Sản từ ngày 01/01/2017 đến 12/10/2017, tổng số bệnh nhân do là 937 người, ít hơn danh sách bệnh nhân do người tố cáo cung cấp là 40 người, lý do sau khi đối chiếu có những bệnh nhân lặp 2 lần.

Qua xem xét danh sách bệnh nhân do BVĐK huyện Yên Dũng cung cấp cho thấy 100% bệnh nhân vào điều trị đều trong diện được thanh toán BHYT, đồng nhất thông tin số thứ tự, họ và tên bệnh nhân, địa chỉ nơi ở và địa chỉ thẻ BHYT. Riêng cột theo dõi tiền bệnh nhân phải thanh toán cùng chi trả (có phiếu thanh toán) số tiền không giống trong danh sách người tố cáo cung cấp.

**Xác minh tại Khoa Sản - BVĐK huyện Yên Dũng*

Kiểm tra sổ theo dõi bệnh nhân trong 10 tháng đầu năm 2017 (tính đến ngày 31/10/2017) có tổng số 1981 bệnh nhân vào Khoa Sản điều trị, trong đó: 1135 bệnh nhân vào đẻ (401 bệnh nhân mổ đẻ và 734 bệnh nhân đẻ thường). Trong thời gian từ 13/10/2017 đến 31/10/2017, khoa Sản tiếp nhận 209 bệnh nhân.

- Khoa Sản có bố trí 03 phòng theo yêu cầu với tổng số 09 giường bệnh (thực tế đang kê 15 giường do đặc thù mỗi bệnh nhân đi đẻ cần có thêm người nhà đi chăm sóc). Việc thu tiền dịch vụ được Khoa Sản triển khai từ ngày 01/9/2017 theo đề án xã hội hóa của Bệnh viện đã được phê duyệt.

Theo báo cáo của khoa Sản: các khoản kê thuốc và vật tư y tế được Điều dưỡng trưởng của Khoa Sản phân công luân phiên cho viên chức trong khoa. Ngoài thu tiền giường dịch vụ Khoa Sản không thu các khoản tiền của bệnh nhân để mua vật tư y tế tiêu hao như: Kim luồn, chỉ. Trường hợp người bệnh có nhu cầu sử dụng kim luồn thì nhân viên y tế tư vấn để cho người nhà bệnh nhân tự đi mua và nhân viên y tế giúp sử dụng phục vụ quá trình điều trị. Nhân viên Khoa Sản cũng khẳng định không có việc nhân viên y tế gợi ý người nhà bệnh nhân phải bồi dưỡng và không có nhân viên nhận tiền của người bệnh.

Khảo sát ngẫu nhiên đối với 05 bệnh nhân đang điều trị tại Khoa Sản (04 bệnh nhân mổ đẻ, 01 bệnh nhân mổ u sơ tử cung), kết quả cho thấy: Các bệnh nhân đều hài lòng với chất lượng phục vụ của nhân viên y tế; bệnh nhân có sử dụng phòng dịch vụ đã được nhân viên y tế tư vấn và bệnh nhân hoàn toàn tự nguyện lựa chọn; bệnh nhân không phải mua thêm các vật tư y tế tiêu hao để phục vụ quá trình điều trị; không có nhân viên y tế gợi ý cho bệnh nhân, người nhà bệnh nhân phải bồi dưỡng cho nhân viên y tế.

Tuy nhiên, trong hồ sơ bệnh án chưa thể hiện việc người bệnh tự nguyện sử dụng dịch vụ này. Tổ xác minh đề nghị BVĐK huyện Yên Dũng bổ sung phiếu tự nguyện đăng ký và cam kết sử dụng dịch vụ XHH của người bệnh.

**Xác minh tại Bộ phận thường trực giám định BHYT – BHXH Yên Dũng tại BVĐK huyện Yên Dũng*

Bộ phận thường trực giám định BHYT của BHXH Yên Dũng tại BVĐK huyện Yên Dũng cho biết: Trong năm 2017 Bộ phận giám định BHYT không nhận được các ý kiến phản ánh của bệnh nhân có liên quan đến các hoạt động khám chữa bệnh của BVĐK huyện Yên Dũng. Nhóm giám định có được BVĐK huyện Yên Dũng thông báo triển khai Đề án xã hội hóa các dịch vụ y tế của BV đã được cấp trên phê duyệt để biết, nhưng không nắm rõ về các khoản thu thêm của Bệnh viện ngoài khoản chi trả của BHYT vì thuộc thẩm quyền của BVĐK huyện Yên Dũng.

- Việc sử dụng kim luân trong điều trị đối với người bệnh BHYT có được cơ quan BHYT thanh toán. Qua thanh quyết toán chi phí KCB BHYT năm 2017, tại BVĐK huyện Yên Dũng không có trường hợp bệnh nhân thanh toán sử dụng kim luân trong khám chữa bệnh BHYT (*Bệnh viện sử dụng chính kim đã được kèm theo dây chuyền dịch*); thực tế khi thanh toán chi phí khám chữa bệnh cho bệnh nhân có thẻ BHYT các bảng kê vật tư y tế tiêu hao đề nghị BHXH thanh toán không có kim luân. Vì căn cứ quỹ BHYT do đơn vị quản lý, Giám đốc Bệnh viện quyết định việc sử dụng vật tư cho phù hợp để tránh vượt quỹ BHYT.

- Về chỉ phục vụ mổ lấy thai: Theo cơ cấu giá thì trong phẫu thuật lấy thai có được sử dụng chỉ tự tiêu (Chỉ Vi cryl) với số lượng 01 - 03 sợi tùy từng loại phẫu thuật (TTLT số 37/2015/TTLT-BYT-BTC).

**Xác minh đối với một số bệnh nhân đã từng điều trị tại Khoa Sản - BVĐK huyện Yên Dũng*

Lựa chọn cỡ mẫu và bệnh nhân xác minh: Căn cứ danh sách bệnh nhân do BVĐK huyện Yên Dũng cung cấp gồm 937 người (*sau khi đã loại những trường hợp trùng lặp*) vào điều trị tại Khoa Sản từ 01/01/2017 đến 12/10/2017. Tổ xác minh tiến hành xác định cỡ mẫu điều tra theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên theo khoảng cách mẫu được thực hiện như sau:

- Xác định số lượng bệnh nhân cần điều tra: Để đảm bảo đủ số mẫu tối thiểu trong nghiên cứu khoa học (đảm bảo độ lặp lại), Tổ xác minh lựa chọn ngẫu nhiên ít nhất là 30 bệnh nhân từ danh sách do BVĐK huyện Yên Dũng cung cấp.

- Xác định khoảng cách mẫu:

$$\text{Khoảng cách mẫu (k)} = \frac{\text{Tổng số bệnh nhân}}{\text{Số bệnh nhân xác minh}} = \frac{937}{30} = 31,23$$

Làm tròn với khoảng cách mẫu (k) = 31

- Chọn số ngẫu nhiên: Số ngẫu nhiên được chọn gồm 2 chữ số vì khoảng cách mẫu (k= 31). Như vậy từ bảng hoán vị ngẫu nhiên 9 chữ số ta chọn được số 35 (dòng 3, cột 2 - Bảng số hoán vị ngẫu nhiên 9 yếu tố).

- Từ danh sách bệnh nhân do BVĐK huyện Yên Dũng cung cấp chọn được người đầu tiên có số thứ tự là 35; người thứ 2 = Số ngẫu nhiên + khoảng cách mẫu (k); người thứ 3 = Số ngẫu nhiên + 2k cho đến khi chọn đủ 30 người từ danh

sách do BVĐK huyện Yên Dũng cung cấp (có danh sách số thứ tự của người bệnh kèm theo).

- Tiến hành thu thập, xác minh thông tin theo mẫu phiếu được in sẵn; các nội dung cần xác minh bám sát với nội dung tố cáo trong đơn.

- Hình thức thu thập thông tin: Phỏng vấn trực tiếp đối với sản phụ hoặc người nhà sản phụ (người trực tiếp đi chăm sóc sản phụ trong quá trình điều trị tại BVĐK huyện Yên Dũng). Có thể sử dụng việc phỏng vấn qua điện thoại và đề nghị người nhà bệnh nhân cùng cán bộ y tế xã, thị trấn xác nhận vào phiếu thu thập thông tin.

- Trường hợp người được chọn do nguyên nhân khách quan không thể cung cấp thông tin (đã đi khỏi địa phương, không tìm thấy trên địa bàn, đi làm xa...) thì sẽ chọn người liên hệ phía trước hoặc một bệnh nhân khác cũng đã điều trị tại Khoa Sản - BVĐK huyện Yên Dũng trong thời gian từ 01/01/2017 đến 12/10/2017 tại địa phương (trên cùng xã, thị trấn).

Kết quả xác minh thông tin từ người bệnh: Căn cứ kết quả lựa chọn bệnh nhân để xác minh thông tin liên quan đến nội dung tố cáo. Tổ xác minh đã tiến hành xác minh đối với 32 bệnh nhân (trong đó 21 người bệnh đẻ thường, 11 người bệnh mổ đẻ), người nhà bệnh nhân trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc huyện Yên Dũng. Qua kết quả xác minh cho thấy:

- Về số tiền nộp tạm ứng khi vào viện: Có 17/32 (chiếm 53,1%) bệnh nhân được phỏng vấn nói là có nhớ nhưng không lưu giữ phiếu thu tạm ứng, không nhớ chính xác số tiền đã phải nộp để thanh toán chi phí khám chữa bệnh trong quá trình điều trị tại bệnh viện; có 01 bệnh nhân nhớ chính xác số tiền và có cung cấp được cho Tổ xác minh hóa đơn thu tiền của Bệnh viện. Còn 14/32 bệnh nhân (chiếm 43,75%) được phỏng vấn nói là không nhớ số tiền phải thanh toán do các nguyên nhân như: Thời gian điều trị tại Bệnh viện đã lâu nên không nhớ, không lưu hóa đơn thu tiền tạm ứng của BV, không phải là người trực tiếp đi thanh toán (do người thân đi làm thủ tục thanh toán và cũng không nói lại số tiền cho bệnh nhân).

- Số tiền nộp có hóa đơn thu tiền: Có 16/32 (chiếm 50,0%) bệnh nhân được phỏng vấn nói là Bệnh viện có hóa đơn thu tiền, chủ yếu là số tiền thanh toán chi phí khám chữa bệnh cùng chi trả với BHYT (20% tổng chi phí KCB), tuy nhiên cũng không lưu giữ hóa đơn, không nhớ chính xác số tiền đã phải nộp; 01 bệnh nhân nhớ chính xác số tiền và có cung cấp được cho Tổ xác minh hóa đơn thu tiền của Bệnh viện. Còn 15/32 bệnh nhân (chiếm 46,87%) không nhớ số tiền phải thanh toán với Bệnh viện có sử dụng hóa đơn thu tiền.

- Số tiền không có hóa đơn thu tiền: Có 28/32 bệnh nhân (chiếm 87,5%) khẳng định ngoài việc thanh toán chi phí KCB cùng với BHYT thì không phải trả thêm bất kỳ một khoản chi phí nào khác; có 04/32 bệnh nhân (chiếm 12,5%) trả lời không nhớ có phải chi trả thêm các chi phí khác ngoài phần hóa đơn thu tiền của Bệnh viện như tiền giường dịch vụ và tiền mua chi.

- Về việc nhân viên y tế gợi ý đưa tiền bồi dưỡng: 100% bệnh nhân nói không có việc nhân viên y tế gợi ý đưa tiền bồi dưỡng trong quá trình điều trị tại Bệnh viện; có 02/32 bệnh nhân trả lời gia đình có tự nguyện bồi dưỡng cho nhân viên y tế sau khi đã kết thúc đợt điều trị tại Bệnh viện (*01 bệnh nhân cho biết đã bồi dưỡng cho nhân viên y tế cho kịp mổ và nhân viên y tế chăm sóc sau mổ nhưng không nhớ đưa cho ai; 01 bệnh nhân có dặn mẹ chồng cảm ơn nhân viên y tế do sản phụ vào mổ, sản phụ không biết mẹ chồng có đưa không*). Có 03 bệnh nhân cho biết kết thúc quá trình điều trị có nhờ bác sỹ kê thêm đơn thuốc để mua (*chủ yếu là thuốc bổ*) để về tự sử dụng.

- Về tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh của nhân viên y tế: Không có ý kiến bệnh nhân không hài lòng với tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh của nhân viên y tế; 24/32 bệnh nhân (*chiếm 75,0%*) được hỏi về tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh của nhân viên y tế đều cho biết rất hài lòng và hài lòng; Các nhân viên rất nhiệt tình, quan tâm, thường xuyên thăm hỏi, động viên về tình trạng sức khỏe của bệnh nhân. Còn 08 bệnh nhân được xác minh không có ý kiến gì.

II. Đối với ông Vũ Trí Quý-Phó Giám đốc bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng.

1. Nội dung: Từ tháng 10/2016 đến nay ông Vũ Trí Quý chỉ đạo nhân viên khoa Sản thu thêm nhiều khoản tiền dịch vụ không có trong công khai giá dịch vụ của bệnh viện đã gây tổn kém cho người bệnh đến điều trị

Làm việc với tập thể khoa Sản và xác minh thông tin từ người bệnh (nội dung mục 12 phần I): Tại thời điểm xác minh, Tổ xác minh không thu thập được các thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc ông Vũ Trí Quý chỉ đạo nhân viên khoa Sản thu thêm nhiều khoản tiền dịch vụ không có trong công khai giá dịch vụ của bệnh viện từ tháng 10/2016 đến nay.

2. Chỉ đạo nhân viên khoa Sản định mức tiền phong bì cảm ơn các ca đẻ tại bệnh viện (500.000đ cho một ca sinh thường và 2.000.000đ cho một ca sinh mổ).

Xác minh tại khoa Phụ sản, tập thể khoa khẳng định không có việc bác sỹ Quý chỉ đạo nhân viên khoa Sản định mức tiền phong bì cảm ơn các ca đẻ tại bệnh viện (*500.000đ cho một ca sinh thường và 2.000.000đ cho một ca sinh mổ*).

Xác minh 37 bệnh nhân về nội dung nhân viên y tế gợi ý tiền bồi dưỡng cho bác sỹ (*05 bệnh nhân đang điều trị tại khoa Phụ sản thời điểm đoàn xác minh làm việc; 32 bệnh nhân và người nhà bệnh nhân đã điều trị tại khoa Phụ Sản từ 01/01/2017 đến 12/10/2017*): 100% khẳng định không có việc nhân viên y tế gợi ý bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân bồi dưỡng tiền cho nhân viên y tế; Có 02 bệnh nhân cho biết đã tự nguyện bồi dưỡng cho nhân viên y tế (*01 người không nhớ số tiền bồi dưỡng; 01 người nói bồi dưỡng khoảng 1,4 triệu đồng*).

3. Nội dung phản ánh trong đơn tố cáo “Chỉ đạo nhân viên khoa sản ép chúng tôi thực hiện nhiều loại xét nghiệm không được bảo hiểm thanh toán”:

Xem xét trên hồ sơ bệnh án thấy: Các bệnh nhân tại khoa Phụ Sản được bác sĩ chỉ định các xét nghiệm về huyết học, sinh hóa, nước tiểu... (các xét nghiệm này được cơ quan Bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định). Ngoài ra, bệnh nhân được tư vấn làm thêm các xét nghiệm: HIV, Viêm Gan B, Viêm Gan C (đây là các xét nghiệm sàng lọc và không được quỹ BHXH chi trả, bệnh nhân chi trả theo quy định tại Nghị quyết 07/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh Bắc Giang). Việc không thanh toán các xét nghiệm này thực hiện theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội và chỉ đạo của BHXH Việt Nam tại Công văn số 3276/BHXH-CSYT ngày 08/8/2011. Việc chỉ định thực hiện các xét nghiệm sàng lọc trên cho bệnh nhân trong quá trình điều trị là cần thiết trong quá trình điều trị, đảm bảo an toàn cho người bệnh cũng như nhân viên y tế với các mục đích sau: Sàng lọc bệnh nhân có các bệnh có nguy cơ lây truyền và có chế độ điều trị thích hợp, phòng tránh lây lan cho các bệnh nhân khác. (Trước khi thực hiện bệnh nhân đều được tư vấn giải thích và tự nguyện chi trả kinh phí cho xét nghiệm này).

4. Nội dung tố cáo ông Vũ Trí Quý quan hệ bất chính với nhân viên

Ông Quý khẳng định không có việc quan hệ bất chính với nhân viên. Theo báo cáo giải trình của ông Quý, vào hồi 14h10 phút ngày 04/3/2016 ông Hoàng Xuân Thủy là chồng của cán bộ Phạm Thị Thu Hằng nữ hộ sinh khoa Phụ - sản, đến trước cửa phòng ông Quý (vào thời điểm đó ông Quý không có mặt tại phòng làm việc) dùng tay đập vào cửa sổ và dùng chân đạp vào cửa chính làm vỡ kính sau đó bỏ đi khỏi hiện trường.

Tổ xác minh yêu cầu bà Phạm Thị Thu Hằng nữ hộ sinh khoa Phụ - sản, tường trình về sự việc trên, bà Hằng cho biết có việc chồng bà là Hoàng Xuân Thủy đến gây rối tại bệnh viện (đánh bà Hằng, đạp phá cửa phòng ông Quý) là do ông Thủy uống rượu say bị người khác kích động, ghen tuông mù quáng, không làm chủ được bản thân nên đã gây ra sự việc trên. Đến ngày 07/3/2016 gia đình ông Hoàng Xuân Thủy có Bố đẻ, mẹ đẻ và vợ có mặt tại phòng giao ban bệnh viện để xin lỗi cơ quan và ông Quý, đồng thời tự nguyện khắc phục phần cửa hỏng ở phòng ông Quý. Bà Hằng cũng khẳng định hoàn toàn không có việc quan hệ bất chính với ông Vũ Trí Quý.

Xác minh với khoa Phụ Sản, các viên chức có mặt đều khẳng định không biết, không nhìn thấy và tin tưởng không có việc ông Quý quan hệ bất chính với nhân viên.

B. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Từ kết quả xác minh thấy: các nội dung tố cáo đối với bà Trần Thị Minh và ông Vũ Trí Quý có nội dung tố cáo đúng, có nội dung tố cáo có đúng có sai, có nội dung chưa đưa ra đánh giá cụ thể. Quá trình xác minh gặp khá nhiều khó khăn, vì là đơn tố cáo nặc danh nên không được cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung tố cáo.

I. Đối với bà Trần Thị Minh

1. Nội dung tố cáo sai:

1.1. Bà Minh làm giả hồ sơ của mình để kéo dài thời gian làm Giám đốc, bà Minh sinh tháng 2 năm 1962 nhưng làm hồ sơ giả thành tháng 12 để kéo dài thời gian làm lãnh đạo: Xác minh thấy, tất cả các thông tin, tài liệu trong hồ sơ gốc và hồ sơ đăng viên của bà Trần Thị Minh đều ghi ngày tháng năm sinh trùng khớp là ngày 15/12/1962.

1.2. Lợi dụng chức vụ chèn ép cán bộ: bác sĩ Thịnh là 1 bác sĩ giỏi (khi bác sĩ Quý Trực thì 90% là mổ đẻ nhưng bác sĩ Thịnh trực thì 90% là đẻ thường) do đấu tranh cho anh em cán bộ khoa về thưởng 30/4 và thu nhập tăng thêm nên đã bị chuyển sang khoa gây mê hồi sức.

Xác minh thấy ông Giáp Văn Thịnh có trình độ chuyên môn BSCKI GMHS được điều động giữ chức vụ Trưởng khoa PT-GMHS là phù hợp với trình độ chuyên môn và yêu cầu phát triển về chuyên môn, kỹ thuật của đơn vị. Ông Giáp Văn Thịnh không phải là phẫu thuật viên nên không mổ đẻ. Không có việc ông Quý bắt ông Thịnh ký khống 5 triệu mà chỉ nhận 500.000 đ.

1.3. Mua trước trang thiết bị và vật tư y tế rồi sai ông Quý bắt tổ mua sắm ký khống;

Tổ xác minh đã làm việc với các thành viên tham gia các tổ chuyên gia đấu thầu, tổ thẩm định đấu thầu, tổ mua sắm của bệnh viện, tất cả đều xác nhận không có việc mua trang thiết bị và vật tư y tế trước rồi ký khống làm thủ tục mua sắm sau.

1.4. Luôn chỉ định mổ đẻ và mổ đẻ ngoài giờ để lấy tiền thủ thuật ngoài giờ cho cao:

Xác minh trong thời gian từ 01/10/2016 đến hết 30/10/2017, tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng: trong 462 ca mổ đẻ thì mổ ngoài giờ 241 ca, chiếm 52% tổng số ca mổ. Các chỉ định mổ theo hồ sơ bệnh án là hợp lý; thời gian chỉ định mổ cấp cứu là do diễn biến thực tế tình trạng bệnh của bệnh nhân, không phát hiện hiện tượng trì hoãn phẫu thuật đến ngoài giờ mới mổ (chỉ định mổ rồi nhưng không mổ ngay cho bệnh nhân).

1.5. Nội dung: sửa 02 bể nước thành bồn hoa hết 200 triệu, thực tế hết 30 triệu; trồng 50 cây tùng và cỏ hết 300 triệu nhưng chỉ có một số cây trồng tại Bệnh viện còn lại mang về nhà bà Minh, Ông Quý, Ông Cường:

Việc đổ đất cho 02 bể nước và toàn bộ khuôn viên của Bệnh viện, đơn vị quyết toán số tiền là 36.300.000đ.

Tổng kinh phí quyết toán cho 02 nội dung trồng cây tùng và trồng cỏ tại khuôn viên Bệnh viện là 159.595.000đ. Hiện tại khuôn viên bệnh viện còn 52 cây (45 cây La hán loại gốc to 3-4cm; 7 cây Tùng La hán loại gốc to 6-8cm); Thiếu 01 cây loại gốc to 3-4cm (do cây bị chết).

rê ruột Phạm Văn Thành làm quyết toán chứng từ kho vật tư kiêm đi rút tiền kho bạc;

Kết quả xác minh nội dung này cho thấy: có việc bà Minh bổ nhiệm một số người thân giữ chức vụ quản lý trong bệnh viện (*Phó phòng phụ trách phòng Tài chính kế toán, trưởng khoa Nội tổng hợp, phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Kỹ thuật viên trưởng khoa Dược*). Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ bổ nhiệm và đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật, thì việc bổ nhiệm những vị trí này có xuất phát từ nhu cầu của khoa, phòng; những người được bổ nhiệm có đủ tiêu chuẩn; quy trình bổ nhiệm đảm bảo và không vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều 37 Luật Phòng chống tham nhũng hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 12/12/2012 của Văn phòng Quốc hội. Mặc dù vậy, việc bổ nhiệm người nhà, người thân của Giám đốc vào những vị trí lãnh đạo của Đơn vị là việc rất nhạy cảm, cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo Bệnh viện cần phải xem xét kỹ càng, thấu đáo trước khi bổ nhiệm, tránh hiểu lầm trong đơn vị.

- Có việc bà Yên phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, cử nhân điều dưỡng (*con cậu ruột bà Minh*) làm thủ quỹ bệnh viện, ông Thành, nhân viên điện nước (*con rể anh trai ruột chồng bà Minh*) được phân công đi nộp, rút tiền kho. Việc phân công công việc này thuộc trách nhiệm của Trưởng phòng Tổ chức hành chính. Tuy nhiên Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm trong việc giao nhiệm vụ cho khoa, phòng chưa hợp lý; chưa kiểm tra, giám sát việc phân công của các khoa, phòng trực thuộc, dẫn đến việc phân công nhiệm vụ chưa phù hợp. Không có chứng cứ cho thấy việc bổ nhiệm và bố trí công việc cho các đối tượng trên để tham ô.

2.2. Việc bổ nhiệm trước khi nghỉ hưu

Theo xác minh, từ tháng 5/2017 đến hết tháng 8/2017, có việc bà Minh bổ nhiệm mới đối với 05 trường hợp. Xem xét các trường hợp bổ nhiệm thấy: Các viên chức mới được bổ nhiệm mới có đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm theo quy định hiện hành; Thành phần hồ sơ, quy trình bổ nhiệm: đảm bảo theo quy định; Có xuất phát từ nhu cầu, đề nghị của các khoa phòng

Đến nay, chưa có văn bản quy phạm pháp luật cũng như quy định nào của Tỉnh, của Ngành quy định Giám đốc 6 tháng trước khi nghỉ hưu không được bổ nhiệm các chức danh do mình được phân cấp.

Tuy nhiên qua xem xét Bệnh viện bổ nhiệm thừa một chức danh Phó trưởng phòng Tài chính – Kế toán. Nguyên nhân là do 01 đồng chí phó phòng tài chính - kế toán được trung tập về Sở Y tế (Không phải chuyên công tác), bộ phận tham mưu (Trưởng phòng Tổ chức hành chính) và Giám đốc Bệnh viện cần phải rút kinh nghiệm và có giải pháp điều động cán bộ sang bộ phận khác còn thiếu.

2.3. Nhập thuốc cận hạn, thuốc hết hạn, thuốc giả, thuốc tào rôi sửa vỏ và hồ sơ

1.6. Chi phụ cấp thủ thuật, phẫu thuật từ năm 2012 đến nay chỉ chi 30%, còn 70 % bệnh viện không chi.

Qua kiểm tra số liệu trên báo cáo quyết toán và số liệu trên chứng từ chi phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật của Bệnh viện từ năm 2012 đến thời điểm hết tháng 10/2017:

- Tổng số tiền phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật bệnh viện đã chi trả từ năm 2012 đến hết tháng 5/2017: 2.724.419.800đ bằng 85,6% tổng số tiền phải chi trả.

- Tổng số tiền phụ cấp thủ thuật, phẫu thuật 02 năm (2016, 2017) bệnh viện chưa thanh toán cho 06 khoa: 534.511.500đ (bằng 16,4%) trong đó:

Lý do Bệnh viện chưa chi trả:

- *Năm 2016:* Hai khoa VI.TL - PHCN và khoa YHCT bị Bảo hiểm xã hội xuất toán số tiền là 259.687.340đ, trong số tiền này có danh mục phẫu thuật, thủ thuật bị xuất toán, nên Ban giám đốc bệnh viện quyết định tạm dừng lại để kiểm tra xem nguyên nhân chủ quan có nằm trong số phẫu thuật, thủ thuật đề nghị thanh toán hay không.

- *Năm 2017:* Bệnh viện chưa cân đối được nguồn kinh phí để chi trả tiền phẫu thuật, thủ thuật cho cán bộ từ tháng 6 đến tháng 10, do nguồn kinh phí khám, chữa bệnh BHYT vượt quỹ, vượt trần nhiều.

1.7. Về nội dung: Bất kỳ không nhiều lần mà không được nhận tiền:

Xác minh số tiền cán bộ ký trên chứng từ kế toán và số tiền thực tế được nhận trong 02 năm 2016 và 2017 bằng Phiếu xác minh có xác nhận của người xác minh tại các khoa, phòng: Người ký nhận tiền đều xác nhận là nhận đủ so với số tiền trên chứng từ kế toán

1.8. Nội dung tố cáo: Tự ban hành các mức thu viện phí không có trong quy định (tiền giường nằm, tiền chỉ...) với tổng số tiền trên 300 triệu đồng (trong đó tiền giường nằm trên 100 triệu, tiền mua các loại chỉ trên 200 triệu). Từ tháng 10/2016 đến nay tổng số tiền thu ngoài khoảng hơn 1,9 tỷ nhưng không được đưa vào sổ sách.

Tại thời điểm xác minh, chưa phát hiện các khoản thu để ngoài sổ sách; không thu thập được chứng cứ, tài liệu liên quan đến việc tự ban hành các mức thu viện phí không có trong quy định.

1.9. Nội dung tố cáo Em ruột chồng sinh con thứ 3 bị kỷ luật nhưng chưa hết thời gian kỷ luật lại được thăng chức làm trưởng khoa Nội: Ông Hà bị kỷ luật cảnh cáo do sinh con thứ 3 năm 2009, đến ngày 11/3/2014 được bổ nhiệm trưởng khoa. Tại thời điểm đó, quyết định xử lý kỷ luật đã hết hiệu lực.

2. Nội dung tố cáo có đúng có sai

2.1. Nội dung tố cáo bà Minh lợi dụng chức vụ, bổ trí người nhà làm những việc và vị trí quan trọng để tham ô: bà Trần Thị Thu-phụ trách kế toán; bà Nguyễn Thị Yên-Phó phòng TCCB, em ruột chồng sinh con thứ 3 bị kỷ luật nhưng chưa hết thời gian kỷ luật lại được thăng chức làm trưởng khoa Nội, cháu

Qua kiểm tra, xác minh chưa phát hiện bệnh viện mua thuốc hết hạn, thuốc giả, thuốc không rõ nguồn gốc, thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, chưa phát hiện có thuốc bị sửa vỏ (bao bì, nhãn) và hồ sơ.

Trong năm 2017, đơn vị có mua 02 loại thuốc cận hạn (thời gian sử dụng còn từ 3-5 tháng) với tổng giá trị 3.960.000 đồng . Nguyên nhân: tại thời điểm mua, nhà cung ứng có văn bản gửi bệnh viện về việc không còn hàng hạn dài hơn để cung cấp cho bệnh viện và do đây là thuốc cần thiết cho nhu cầu điều trị, bệnh viện không có loại thuốc khác để thay thế nên bệnh viện đã thực hiện mua để đáp ứng nhu cầu KCB cho bệnh nhân. Đồng chí Giám đốc và Trưởng khoa Dược cần rút kinh nghiệm, lưu ý chỉ đạo trong việc mua thuốc đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, tránh xảy ra tình trạng nhập thuốc cận hạn.

2.4. Bà Minh nhận 100 triệu và Bệnh viện ký Hợp đồng cho cửa hàng Thế giới sữa thuê Kiot bán hàng 10 năm, xây kiot cho thuê không xin phép Sở Y tế và UBND huyện:

Xác minh thấy có việc BVĐK huyện Yên Dũng cho Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư Thế giới Sữa tại Bắc Giang thuê và xây kiot trên đất của bệnh viện khi chưa trình UBND tỉnh phê duyệt. Việc làm này của Bệnh viện là không đúng theo quy định hiện hành của Luật Đất đai; Luật Quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước và quy định của UBND tỉnh Bắc Giang tại Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015. Nguyên nhân là do sự hiểu biết những quy định về sử dụng đất, tài sản công (bệnh viện) của Giám đốc, tập thể lãnh đạo bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng và phòng tham mưu còn hạn chế. Trách nhiệm chính là phòng tham mưu (trưởng phòng kế toán tài chính) và Giám đốc bệnh viện.

Tuy nhiên, nội dung tố cáo bà Minh nhận 100 triệu đồng của cửa hàng Thế giới sữa để ký hợp đồng cho thuê 10 năm, là không đúng. Tại thời điểm xác minh, bà Nguyễn Ngọc Ánh, Giám đốc chi nhánh công ty cổ phần đầu tư Thế giới sữa khẳng định không có việc bà Ánh chi cho bà Minh 100 triệu để được ký hợp đồng.

3. Nội dung chưa/ không có cơ sở kết luận cụ thể về tính đúng sai của nội dung tố cáo:

- Việc kê khai tài sản thu nhập của bà Minh: thực hiện xác minh tài sản do bà Trần Thị Minh tự kê khai trong các bản kê khai tài sản thu nhập từ 2015 đến nay lưu tại Sở Y tế; Trong bản kê khai tài sản của bà Minh có kê khai xe Lesux, nhà gỗ nhưng giá trị thấp hơn đơn tố cáo. Chưa kiểm định được tính xác thực của nội dung kê khai.

- Không có cơ sở để kết luận con gái bà Minh bị thiếu năng trí tuệ như nội dung tố cáo.

- Không có cơ sở để xác minh, kết luận con cháu bà Minh chiếm 1/3 bệnh viện, do hồ sơ viên chức chỉ khai bố, mẹ, anh, chị, em ruột của cá nhân hoặc bên vợ/chồng, con cái. Ngoài 05 trường hợp là người nhà bà Minh như đơn nêu, còn

xác định thêm 01 trường hợp nữa là ông Lê Đình Giang, con rể bà Minh đang công tác tại khoa Ngoại.

II. Nội dung tố cáo Ông Vũ Trí Quý

Các nội dung tố cáo đối với ông Vũ Trí Quý là tố cáo sai. Các tài liệu, hồ sơ bệnh án, các chứng cứ xác minh tại các khoa, phòng, cán bộ trong Bệnh viện cũng như xác minh với người bệnh đều cho thấy các nội dung tố cáo ông Quý là sai.

Cụ thể:

1. Không có việc ông Quý chỉ đạo khoa Sản thu thêm nhiều khoản tiền dịch vụ không có trong công khai giá dịch vụ của bệnh viện.

2. Không có việc ông Quý chỉ đạo khoa sản định mức tiền phong bì cảm ơn các ca đẻ tại bệnh viện.

4. Không có việc chỉ đạo nhân viên khoa sản thực hiện nhiều loại xét nghiệm không được bảo hiểm thanh toán.

5. Không có bằng chứng cho rằng ông Quý quan hệ bất chính với nhân viên.

III- Một số nội dung khắc phục của giám đốc Bệnh viện

Ngày 08/12/2017, Sở Y tế nhận được báo cáo của Giám đốc BVĐK huyện Yên Dũng về việc thực hiện khắc phục một số bất cập trong hoạt động quản lý, điều hành như sau: Căn cứ vào những nội dung Tổ xác minh của Sở Y tế về làm việc tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng, Đảng ủy, Ban Giám đốc Bệnh viện nhận thấy có một số bất cập trong hoạt động quản lý, điều hành của đơn vị cần phải điều chỉnh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và pháp luật hiện hành. Đảng ủy, Ban Giám đốc bệnh viện đã họp ngày 04/12/2017, rút kinh nghiệm và chỉ đạo thực hiện khắc phục ngay một số tồn tại, bất cập sau:

1. Về công tác tổ chức:

- Hiện tại phòng Tài chính kế toán bệnh viện bổ nhiệm thừa 01 phó Trưởng phòng; phòng Quản lý chất lượng bệnh viện chỉ có 01 phó phụ trách phòng, trong khi đó công việc rất nhiều, thiếu 01 phó phòng, để phù hợp với nhiệm vụ được giao, Đảng ủy, Ban Giám đốc Quyết định điều động ông Phạm Văn Dương phó phòng Tài chính kế toán - Cử nhân kinh tế chuyên về phòng Tổ chức hành chính giữ chức vụ phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính theo Quyết định số 411/QĐ-BV, ngày 06/12/2017; điều động bà Nguyễn Thị Trà - Cử nhân Điều dưỡng phó Trưởng phòng Tổ chức hành chính về phòng Quản lý chất lượng giữ chức vụ phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng theo Quyết định số 412/QĐ-BV ngày 06/12/2017.

- Hiện tại đơn vị chưa thành lập được phòng vật tư trang thiết bị y tế nên chuyển kho vật tư, TTB y tế từ phòng Tổ chức hành chính về khoa Dược quản lý, thủ kho do Trưởng khoa Dược phân công. Điều động ông Nguyễn Thế Kiên - KTV - TTB y tế từ phòng Tổ chức hành chính về công tác tại khoa Dược theo Quyết định số 418/QĐ-BV ngày 07/12/2017. Công tác bàn giao kho xong trước ngày 20/12/2017.

- Chuyên quỹ từ phòng Tổ chức hành chính về phòng Tài chính kế toán quản lý, thủ quỹ do Trưởng phòng Tài chính kế toán phân công xong trước ngày 20/12/2017.

2. Về việc ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới sữa tại Bắc Giang.

- Đảng ủy, Ban Giám đốc đã có Nghị quyết hợp ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới sữa tại Bắc Giang từ ngày 12/6/2017 về việc cho thuê ký ốt bán sữa thuộc khuôn viên bệnh viện. Giao cho các phòng chức năng bệnh viện hoàn thiện thủ tục cho thuê theo quy định. Nhưng trong quá trình làm thủ tục áp dụng các văn bản không đúng quy định pháp luật hiện hành. Đảng ủy, Ban Giám đốc quyết định ngừng cho thuê kiốt, giao cho các phòng chức năng bệnh viện chấm dứt hợp đồng thuê kiốt xong trong tháng 12/2017.

C. XỬ LÝ VÀ CHỈ ĐẠO

1. Giám đốc Sở Y tế yêu cầu bà Trần Thị Minh, Giám đốc Bệnh viện và tập thể lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Dũng:

1.1. Rà soát, giao nhiệm vụ cho các khoa phòng theo đúng chức năng nhiệm vụ:

+ Rà soát lại việc phân công nhiệm vụ đối với viên chức đơn vị, đảm bảo đúng và phù hợp với trình độ chuyên môn, chức danh nghề nghiệp được đào tạo.

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đối với công chức, viên chức trong đơn vị, đặc biệt là với những đối tượng có chuyển đổi vị trí công tác; Tăng cường đào tạo phẫu thuật viên để có thêm nhân lực phẫu thuật, giảm bớt áp lực cho bác sỹ Quý khi chỉ còn 01 phẫu thuật viên sản khoa.

+ Giám đốc và tập thể cấp ủy, lãnh đạo Bệnh viện cần xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi bổ nhiệm hoặc phân công nhiệm vụ người nhà, người thân Giám đốc, Phó Giám đốc vào các vị trí quan trọng hoặc nhạy cảm trong đơn vị

1.2. Đình chỉ ngay việc thực hiện hợp đồng cho thuê ki ốt bán hàng với Chi nhánh Công ty Cổ phần đầu tư Thế giới Sữa tại Bắc Giang, trả lại mặt bằng cho bệnh viện, giải quyết dứt điểm những tồn tại vướng mắc giữa 2 bên; Báo cáo việc thực hiện về Sở Y tế trước ngày 30/01/2018.

1.3. Khẩn trương xem xét số kinh phí mà hai khoa VLTL - PHCN và YHCT bị BHXH xuất toán năm 2016; tính toán và chi trả khoản phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo chế độ quy định cho 02 khoa trước ngày 20/12/2017.

1.4. Tăng cường tuyên truyền, thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện quy tắc ứng xử đối với nhân viên y tế trong đơn vị theo quy định.

1.5. Chỉ đạo viên chức bệnh viện tư vấn cụ thể, chi tiết cho bệnh nhân, người nhà bệnh nhân khi sử dụng các dịch vụ theo đề án xã hội hóa và xây dựng, triển khai phiếu đăng ký và cam kết sử dụng của bệnh nhân.

1.6. Cải tiến quy trình kỹ thuật, thực hiện theo đúng cơ cấu giá dịch vụ kỹ thuật đã quy định tại Thông tư 37/2015/TTLB-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính, không để cho người bệnh phải tự túc vật tư y tế khi đến

khám chữa bệnh. Nếu các loại vật tư y tế không có trong cơ cấu giá dịch vụ kỹ thuật thì giải thích để người nhà chi trả ngoài gói dịch vụ theo Nghị quyết 18/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Bắc Giang.

1.7. Kiểm soát chặt chẽ việc mua, sử dụng thuốc, vật tư y tế tại bệnh viện.

1.8. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là những việc phải công khai theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Các phòng chức năng của Sở Y tế:

2.1 Phòng Tổ chức cán bộ:

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn về công tác tổ chức cán bộ, việc thực hiện chế độ chính sách cho công chức, viên chức; công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Giám sát chặt chẽ việc bổ nhiệm tại các đơn vị, đặc biệt là số lượng cấp phó các khoa, phòng và các vị trí liên quan tới công tác kế toán tài chính, tổ chức cán bộ, mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế;

- Hướng dẫn các đơn vị trong ngành xây dựng kế hoạch đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.


2.2. Phòng Nghiệp vụ Y, phòng Kế hoạch Tài chính

- Kiểm tra, hướng dẫn đơn vị trong việc triển khai các hoạt động xã hội hóa về y tế đúng theo quy định hiện hành;

- Hướng dẫn, kiểm soát chặt chẽ các nội dung thu chi, công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị y tế.. của bệnh viện tại các kỳ quyết toán.

2.3. Phòng Nghiệp vụ Dược

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động mua thuốc, trang thiết bị y tế và vật tư hóa chất của các đơn vị trong ngành./.

Nơi nhận: 

- Cục Phòng chống tham nhũng;
- Thanh tra tỉnh;
- Công an tỉnh;
- HU, UBND huyện Yên Dũng;
- BVĐK huyện Yên Dũng;
- Bà Minh, GD BVĐK huyện Yên Dũng;
- Ông Quý, PGD BVĐK huyện Yên Dũng;

Bản điện tử:

- Website Sở Y tế.

